

Bản án số: **93/2025/HS-ST**

Ngày: 17/6/2025

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tôn Trung Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Lương Quân

2. Ông Nguyễn Đình Phúc

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Sơn Hà – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Hải Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 98/2025/TLST-HS ngày 09/5/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 111/2025/QĐXXST-HS ngày 23/5/2025, đối với bị cáo:

Dương Thanh K; sinh ngày: 02/9/1985; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: Số D đường N, Phường B, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở hiện tại: Không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Chạy xe ôm; trình độ văn hoá (học vấn): 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Thanh L; và bà Nguyễn Thị D; chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 10/9/2009, bị Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 03 năm 6 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” tại Bản án số 219/2009/HSST. Ngày 13/01/2012, bị can chấp hành xong hình phạt tù, đã xóa án tích; Ngày 26/6/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Quyết định số 74/QĐ-TA, đã xóa tiền sự; bị bắt, tạm giam ngày: 20/9/2024. (Có mặt)

Bị hại: Ông Nguyễn Hồng H, sinh năm: 1983, địa chỉ: K, H, thành phố V, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Tấn K1, sinh năm 1981, địa chỉ: Số D đường N, Phường B, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt)

Người làm chứng: Bà Mai Hồng N, địa chỉ: K, H, Thành phố V, Nghệ An. (vắng mặt)

Nơi ở hiện tại: Phòng 702 khách sạn R số 04 đường C, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài nên Dương Thanh K nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác để bán lấy tiền tiêu xài. Khoảng 22 giờ 45 phút ngày 17/9/2024, K điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 59C3- 086.07 lưu thông đến trước khách sạn M, số A đường Đ, phường B, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh thì phát hiện ông Nguyễn Hồng H cùng bà Mai Hồng N đang đứng trước khách sạn, trên tay trái ông H cầm 01 điện thoại di động hiệu Iphone 15 Promax, màu titan (xám), loại 256Gb, gắn ốp lưng da, màu đen. K điều khiển xe mô tô áp sát phía trước ông H, dùng tay phải nhanh chóng giật điện thoại của ông H rồi tăng ga tẩu thoát. Khiết cất điện thoại vừa cướp giật được vào túi da màu nâu, kẹp trên gác ba ga của xe mô tô rồi điều khiển xe chạy về nhà tại số C, ấp D, xã P, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh. Khiết kiểm tra điện thoại di động vừa chiếm đoạt được thì thấy cài mật khẩu nên cất giấu tại nhà, dự định tìm cửa hàng để bán lấy tiền tiêu xài. Sau đó, ông H cùng bà N đến Công an phường B, Quận 1 để trình báo sự việc. Qua truy xét, ngày 18/9/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 xác định được Dương Thanh K là người thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của ông H nên mời về trụ sở làm việc.

Theo Kết luận định giá tài sản số 30/KL-HĐĐGTS ngày 04/4/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận 1 kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 15 Promax, màu titan (xám), loại 256Gb, số I: 354784323584343, Imei 2: 254784323889619 trị giá 21.000.000 đồng; 01 ốp lưng da, màu đen: Từ chối định giá.

Tại Cơ quan điều tra, Dương Thanh K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của K phù hợp với lời khai của bị hại ông Nguyễn Hồng H, người làm chứng bà Mai Hồng N; phù hợp với kết quả đối chất, nhận dạng, thực nghiệm điều tra, xác nhận bản ảnh camera thu được tại hiện trường, xác nhận bản ảnh cùng vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ Cơ quan điều tra thu thập được.

Vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 15 Promax, màu titan (xám), loại 256Gb, imei 1: 354784323584343, imei 2: 254784323889619 trị giá 21.000.000 đồng; 01 ốp lưng da, màu đen đã thu hồi trả lại cho bị hại ông Nguyễn Hồng H;

- 01 đĩa DVD chứa dữ liệu camera ghi nhận hình ảnh bị can K thực hiện hành vi phạm tội (lưu theo hồ sơ vụ án).

Thu giữ của Dương Thanh K:

- 01 xe mô tô hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 59C3-086.07, số khung: RLHJA 39LXKY332725, số máy: JA39E1197669 là phương tiện Khiết sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Qua giám định, số khung, số máy xe không thay đổi. Qua xác minh do ông Nguyễn Tấn K1 là chủ sở hữu. Ông K1 khai cho K mượn xe mô tô trên để chạy xe ôm, không biết K sử dụng làm phương tiện phạm tội, phù hợp với lời khai của K;

- 01 áo khoác màu xanh, sau lưng có chữ “ELEKTRON”, 01 quần jean dài màu xám; 01 mũ lưỡi trai bằng vải, màu xanh; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ; 01 đôi dép kẹp màu đen; 01 túi da màu nâu là trang phục Khiết mặc và sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội.

Hiện các vật chứng trên đang được tạm giữ tại kho vật chứng thuộc Đội Cảnh sát Thi hành án hình sự và Hỗ trợ tư pháp Công an Quận Q theo Lệnh nhập kho vật chứng số 5915/LNK-VPCQCSĐT(Q1) ngày 10/4/2025.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Hồng H không có yêu cầu bồi thường về dân sự.

Bản Cáo trạng số 104/CT-VKSQ1 ngày 06/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố bị cáo Dương Thanh K về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

- Bị cáo Dương Thanh K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Tấn K1 khai xe biển số 59C3-086.07 do anh mua, cho bị cáo mượn chạy xe ôm. Bị cáo lấy xe sử dụng giật tài sản anh không biết nên yêu cầu được nhận lại xe.

[3] Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Dương Thanh K phạm tội “Cướp giật tài sản”; áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo 04 năm đến 05 năm tù;

phần dân sự đã giải quyết xong, 01 áo khoác màu xanh, sau lưng có chữ “ELEKTRON”, 01 quần jean dài màu xám; 01 mũ lưỡi trai bằng vải, màu xanh; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ; 01 đôi dép kẹp màu đen; 01 túi da màu nâu, không còn giá trị sử dụng tịch thu tiêu hủy; trả cho ông Nguyễn Tấn K1 01 xe mô tô hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 59C3-086.07, số khung: RLHJA 39LXKY332725, số máy: JA39E1197669.

Bị cáo Dương Thanh K không tranh luận, bào chữa. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Tấn K1 không tranh luận. Bị cáo Dương Thanh K nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Dương Thanh K phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, vật chứng và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được, có căn cứ xác định bị cáo Dương Thanh K đã có hành vi cướp giật tài sản của bị hại ông Nguyễn Hồng H. Tài sản chiếm đoạt là 01 điện thoại di động hiệu Iphone 15 Promax, loại 256Gb, trị giá 21.000.000 đồng. Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận bị cáo Dương Thanh K đã phạm vào “Tội cướp giật tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì động cơ vụ lợi, đã cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội, thể hiện bị cáo rất liều lĩnh và xem thường pháp luật của Nhà nước. Tính nguy hiểm của hành vi bị cáo thực hiện còn thể hiện ở việc bị cáo sử dụng thủ đoạn nguy hiểm, sử dụng xe phân khối lớn cướp giật tài sản, đây là tình tiết tăng nặng định khung quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự. Vì vậy cần xử lý bị cáo với mức án nghiêm phù hợp với tính chất, hành vi, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa.

[4] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình

tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Bị hại ông Nguyễn Hồng H đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì khác nên ghi nhận.

- 01 áo khoác màu xanh, sau lưng có chữ “ELEKTRON”, 01 quần jean dài màu xám; 01 mũ lưỡi trai bằng vải, màu xanh; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ; 01 đôi dép kẹp màu đen; 01 túi da màu nâu thu giữ của bị cáo, không còn giá trị sử dụng, cần áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe mô tô hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 59C3-086.07, số khung: RLHJA 39LXKY332725, số máy: JA39E1197669 là phương tiện Khiết sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Qua giám định, số khung, số máy xe không thay đổi. Qua xác minh do ông Nguyễn Tấn K1 là chủ sở hữu. Ông K1 khai cho K mượn xe mô tô trên để chạy xe ôm, không biết K sử dụng làm phương tiện phạm tội, phù hợp với lời khai của K nên cần trả xe lại cho ông K1.

- 01 đĩa DVD chứa dữ liệu camera ghi nhận hình ảnh bị can K thực hiện hành vi phạm tội tiếp tục lưu kèm hồ sơ vụ án.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Dương Thanh K phạm “Tội cướp giật tài sản”.

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Dương Thanh K 04 (Bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/9/2024.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Dương Thanh K để đảm bảo thi hành án. Thời hạn tạm giam là 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 áo khoác màu xanh, sau lưng có chữ “ELEKTRON”, 01 quần jean dài màu xám; 01 mũ lưỡi trai bằng vải, màu xanh; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ; 01 đôi dép kẹp màu đen; 01 túi da màu nâu.

+ Trả cho ông Nguyễn Tấn K1: 01 xe mô tô hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 59C3-086.07, số khung: RLHJA39LXKY332725, số máy: JA39E1197669.

(Lệnh nhập kho vật chứng số 5915/LNK-VPCQCSĐT (Q1) ngày 10/4/2025).

- Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, bị cáo chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án. Riêng bị hại vắng mặt, thời gian kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo, Bị hại, Người có QLNVLQ;
- VKSND, CA, Chi cục THA Quận 1;
- Cơ quan CSĐT CA Tp.HCM;
- PC27;
- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Lưu HS.



**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tôn Trung Tuấn